

Số: 02/KH-SXD

Gia Lai, ngày 20 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-BXD ngày 19/01/2021 của Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Xây dựng ban hành chương trình hành động của ngành xây dựng thực hiện nghị quyết số 01/NQ-CP và nghị quyết số 02/NQ-CP của chính phủ ;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả 02 Nghị quyết nêu trên, Sở Xây dựng ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung xây dựng các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra tại Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 và Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 21/01/2021 của UBND tỉnh.

- Cụ thể hóa phương hướng, quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai có hiệu quả các nguồn lực trong việc tổ chức thực hiện.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tinh thần chủ động, năng động, sáng tạo của tập thể và người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ các nội dung trọng tâm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ. Các nhiệm vụ, giải pháp trong

Chương trình hành động phải có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải bám sát sự chỉ đạo; tình hình, điều kiện thực tiễn của tỉnh. Phân công rõ nhiệm vụ cho phòng để tổ chức triển khai với lộ trình, thời gian thực hiện cụ thể, phù hợp.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu tổng quát

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến ngành Xây dựng;

- Tiếp tục siết chặt kỷ cương, trách nhiệm; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, thi đua tăng tốc hoàn thành, hoàn thành vượt mức kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.

- Tiếp tục ổn định, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả hoạt động, hiệu lực quản lý, nâng cao chỉ số DDCI và góp phần nâng cao chỉ số PCI của tỉnh.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP

2.1. Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung:

- *Mục tiêu đặt ra:* 70% dân cư đô thị sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung trong năm 2021.

- *Nội dung triển khai:* Căn cứ Kế hoạch số 2202/KH-UBND ngày 28/10/2020 của UBND tỉnh ban hành về việc tăng cường sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung tại các đô thị trên địa bàn tỉnh năm 2020, giai đoạn đến năm 2025, các phòng chuyên môn thuộc Sở có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc với các nội dung:

+ Đôn đốc UBND các huyện, thị xã và thành phố Pleiku, các doanh nghiệp cấp nước trên địa bàn tỉnh tập trung thực hiện triển khai đảm bảo tăng tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung thêm khoảng 20% so với tỷ lệ hiện tại, xây dựng kế hoạch để đến năm 2021 đô thị đạt 70% dân cư đô thị sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung. *(Có phụ lục 1 kèm theo)*

+ Đối với các doanh nghiệp, các nhà máy cấp nước tập trung: Đảm bảo chất lượng khai thác, vận hành và cấp nước; hạn chế, thu hẹp các điểm thiếu nước sinh hoạt cục bộ. Chủ động nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng mạng lưới cấp nước những khu vực còn thiếu, từng bước nâng cao chất lượng hạ tầng cấp nước.

+ Xây dựng, hoàn thiện các cơ chế chính sách đảm bảo cấp nước an toàn: Chú trọng nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế, tháo gỡ những vướng mắc, rào cản để huy động các nguồn lực, ưu tiên đầu tư công trình cấp nước nhằm đảm bảo cấp nước an toàn *(theo Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ*

tướng Chính phủ).

+ Quản lý, sử dụng nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước: Nguồn nước, công trình cấp nước và quy trình sản xuất, truyền tải, cung cấp nước sạch phải được giám sát nghiêm ngặt, liên tục để bảo đảm nước sạch được cung cấp phục vụ đời sống, sinh hoạt của nhân dân có chất lượng tốt nhất và tuyệt đối an toàn. Xử lý nghiêm mọi hành vi xâm hại nguồn nước theo quy định của pháp luật.

+ Nghiên cứu và phát triển công nghệ lĩnh vực cấp nước: Tập trung nghiên cứu, đổi mới mô hình đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mới trong quản lý, vận hành, giám sát hệ thống sản xuất, truyền tải, cung cấp nước sạch.

- *Cơ quan tham mưu:* Giao phòng Quản lý Chất lượng chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn triển khai thực hiện.

- *Thời gian hoàn thành:* năm 2021.

2.2. Tỷ lệ đô thị hóa

- *Mục tiêu đặt ra:* Thực hiện Chỉ tiêu đô thị hóa tỉnh Gia Lai (theo Nghị quyết số 273/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh): 31 % trong năm 2021.

- *Nội dung triển khai:* Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 về chỉ tiêu Tỷ lệ đô thị hóa trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2025, trình UBND tỉnh xem xét ban hành. Qua đó, nghiên cứu thực hiện chỉ tiêu năm 2021 theo hướng như sau:

+ Giải pháp Phát triển dân số đô thị, thu hút dịch chuyển dân cư từ nông thôn đến khu vực thành thị: Kiểm soát, đảm bảo tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm là 1,1% (giai đoạn 2020 – 2025) và tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2021 là 1,15%. Tập trung huy động mạnh mẽ mọi nguồn lực của xã hội, bảo đảm lợi ích hợp lý để thu hút các nhà đầu tư. Phân đầu đạt mục tiêu tỷ lệ tăng dân số cơ học hàng năm tại các đô thị bình quân là 1% (theo định hướng các đề án quy hoạch chung các đô thị...).

+ Giải pháp phát triển đô thị đến năm 2025:

(a) Về nâng cấp đô thị: Nâng cấp thị xã An Khê từ đô thị loại IV lên loại III. Nâng cấp 01 đô thị từ loại V lên loại IV: Thị trấn Đăk Đoa; Về thành lập đơn vị hành chính đô thị: Thành lập thị xã Chư Sê; Thành lập 2 thị trấn: Thị trấn Ia Pa và Thị trấn Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh.

(b) Quy hoạch phát triển đô thị: Tổ chức Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Pleiku và khu vực phụ cận đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060; Triển khai Điều chỉnh QHC xây dựng thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai đến năm 2035; Đối với thị xã Ayun Pa tập trung triển khai lập QHPK, QHCT để làm cơ sở phát triển đô thị, kêu gọi đầu tư theo Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 01 tháng 09 năm 2017 của UBND tỉnh Gia Lai; Đối với thị trấn Chư Sê, UBND huyện Chư Sê tổ chức lập quy hoạch chung thị trấn Chư Sê mở rộng và gắn với việc lập đề án thành lập thị xã; Tổ chức lập quy hoạch chung xây dựng Khu kinh

tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh gắn với phát triển khu vực biên giới.

(c) Đối với các khu vực động lực cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai: Tập trung chủ yếu 14 thị trấn thuộc huyện gồm: Đak Đoa, Phú Hòa, Chư Ty, Đak Pơ, Nhơn Hòa, Phú Túc, Chư Prông, Ia Kha, Kon Dong, Kông Chro, K'Bang, Ia Ly, Phú Thiện, Ia Pa. Các thị trấn đã có quy hoạch chung xây dựng, dự kiến quý I năm 2021 hoàn thành 13/14 thị trấn được phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung.

- *Cơ quan tham mưu:* Giao phòng Quản lý Quy hoạch Kiến trúc và Đô thị chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

- *Thời gian hoàn thành:* năm 2021 và các năm tiếp theo.

2.3 Diện tích nhà ở bình quân đầu người

- *Mục tiêu đặt ra:* 20,5 m²/người trong năm 2021.

- *Nội dung triển khai:*

+ Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ;

+ Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Sở ngành triển khai thực hiện theo mục tiêu đặt ra.

- *Cơ quan tham mưu:* Giao phòng Quản lý Nhà và Thị trường bất động sản chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

- *Thời gian hoàn thành:* năm 2021.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP

3.1 Cải thiện Chỉ số cấp phép xây dựng A3 theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng

- *Mục tiêu đặt ra:* Tiếp tục cải thiện các tiêu chí: thời gian thực hiện thủ tục, xây dựng kế hoạch cho việc kiểm tra trong quá trình xây dựng, chỉ tiêu về chế độ trách nhiệm và bảo hiểm sau khi công trình đưa vào sử dụng; đồng thời, tiếp tục duy trì các tiêu chí đã được đánh giá tốt, đạt điểm tối đa trong năm 2021.

- *Nội dung triển khai:* Chỉ số cấp phép xây dựng được đánh giá từ 4 yếu tố: Số thủ tục, thời gian, chi phí, chỉ số kiểm soát chất lượng xây dựng. Qua đó, nghiên cứu thực hiện chỉ tiêu năm 2021 theo hướng như sau:

+ Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật về xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, đất đai, môi trường... theo hướng: giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính; thực hiện lồng ghép, đồng thời các thủ tục hành chính; đơn giản hóa hồ sơ, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà thầu, người quản lý, sử dụng đối với chất lượng công trình xây dựng sau khi công trình đưa vào sử dụng, có cơ chế bảo hiểm đối với công trình sau khi đưa vào sử dụng; quy định cụ thể trình tự, trách nhiệm thực hiện đấu nối cấp, thoát nước, chế tài trong việc đấu nối cấp, thoát nước chậm;

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 để giảm thời gian thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng.

+ Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan để thực hiện đồng thời, song song các thủ tục hành chính thông qua việc xây dựng các Quy chế phối hợp tại địa phương, thành lập các đoàn liên ngành như: Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm quy định của pháp luật trong đầu tư xây dựng, PCCC và bảo vệ môi trường; Xây dựng quy chế phối hợp giữa Sở Xây dựng và Sở Tài nguyên Môi trường (Văn phòng Đăng ký đất đai) trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và tài sản trên đất; phối hợp trong công tác trao đổi thông tin.

+ Có Kế hoạch và thông báo trước cho chủ đầu tư để phối hợp thực hiện công tác phối hợp trong việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất của Sở.

- *Cơ quan tham mưu:* Giao phòng Quản lý Quy hoạch Kiến trúc và Đô thị chủ trì, phối hợp Thanh tra Sở và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

- *Thời gian hoàn thành:* năm 2021.

3.2 Cải cách thủ tục hành chính

- *Mục tiêu đặt ra:* Đề xuất đơn giản hóa 01-02 TTHC, nghiên cứu rút ngắn 30% thời gian thực hiện TTHC thẩm định BCKTKT trong năm 2021.

- *Nội dung triển khai:* Rà soát các TTHC đang thực hiện tại Sở Xây dựng, nghiên cứu đề xuất cắt giảm thành phần hồ sơ, đơn giản quy trình nội bộ xử lý hồ sơ nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC tại Sở.

- *Cơ quan tham mưu:* Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn triển khai thực hiện.

- *Thời gian hoàn thành:* năm 2021.

3.3 Công khai thông tin về quy hoạch, phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh

- *Mục tiêu đặt ra:* Thực hiện đăng tải lên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng quốc gia và thông tin quy hoạch chung xây dựng các đô thị trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt, đăng tải trong năm 2021.

- *Nội dung triển khai:* Phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông và các cơ quan liên quan xây dựng trang thông tin quy hoạch xây dựng của tỉnh và cập nhật, đăng tải lên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng quốc gia theo Công văn số 1754/BXD-QHKT của Bộ Xây dựng.

- *Cơ quan tham mưu:* Giao phòng Quản lý Quy hoạch Kiến trúc và Đô thị chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

- *Thời gian hoàn thành:* năm 2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chức năng thuộc Sở Xây dựng, các phòng chuyên môn thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành Xây dựng căn cứ nhiệm vụ và yêu cầu công tác đề ra trong Chương trình này, kết hợp với nhiệm vụ của đơn vị mình xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp và định kỳ gửi báo cáo tình hình thực hiện và những khó khăn vướng mắc về các đơn vị chủ trì để tổng hợp, tăng cường phối hợp với Sở Xây dựng trong thực hiện những nhiệm vụ có liên quan.

2. Giao Văn phòng Sở Xây dựng làm đầu mối kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình hành động đã đề ra; báo cáo lãnh đạo Sở trong giao ban hàng tháng, hàng quý. Tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện gửi UBND tỉnh, Bộ Xây dựng định kỳ theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Việt Hưng